

Số: 19 /2020/QĐST-HNGĐ

Đ, ngày 09 tháng 12 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 19/2020/TLST- HNGĐ ngày 16 tháng 10 năm 2020, giữa:

1. Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị H; Địa chỉ: Số nhà 283, tổ dân phố 23, phường H, thành phố Đ, tỉnh B.

2. Bị đơn: Ông Trần Công M (tên khác: Trần Văn M); Địa chỉ: Số nhà 283, tổ dân phố 23, phường H, thành phố Đ, tỉnh B. Nơi làm việc: Kho 65, Cụm kho CK79, Quân khu 2 - Tổ dân phố 23, phường H, thành phố Đ, tỉnh B.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 12 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 12 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Bà Nguyễn Thị H và Ông Trần Công M (tên khác: Trần Văn M).

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị H và Ông Trần Công M (tên khác: Trần Văn M) thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Có hai con chung là Trần Kim C - sinh ngày 10/9/1997 và Trần Phương T - sinh ngày 27/5/2005, đối với cháu C đã trưởng thành, phát triển bình thường nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Bà Nguyễn Thị H được quyền trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng con chung là cháu Trần Phương T - sinh ngày

27/5/2005, đến khi cháu thành niên hoặc có thay đổi khác. Không yêu Tòa án giải quyết về cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con.

2.3. Về quan hệ tài sản và nợ: Không yêu cầu tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí: Bà Nguyễn Thị H tự nguyện chịu toàn bộ 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí DSST đối với yêu cầu ly hôn. Nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số AA/2020/0000321 ngày 15/10/2020 của C cục Thi hành án dân sự thành phố Đ, tỉnh B. Trả lại cho Bà Nguyễn Thị H 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh B;
- VKSND TP. Đ;
- Cục THADS TP.Đ;
- UBND xã Pom Lót, Huyện B;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đào Thị Thúy Thành